TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH PHÚ THỌ** Số: 61 /2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *L, ngày 18 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2019.

Nguyên đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm: 1983;

Trú tại: Khu 5, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

Bị Đơn: Chị Triệu Thúy B, sinh năm: 1992;

Trú tại: Khu 2, xã X, huyện Y, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Văn T và chị Triệu Thúy B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Văn T và chị Triệu Thúy B thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa

thành niên cháu Trần Triệu Hải N - sinh ngày 09/10/2014 kể từ tháng 03/2019 cho đến khi cháu N thành niên và có khả năng lao động anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B (vì chị B không yêu cầu).

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh T và chị B xác nhận không có không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Văn T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002584 ngày 10/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L. Hoàn trả lại cho anh Trần Văn T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS huyện L;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.L;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án,VP.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Kim Nguyên